

Số: 31 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 01 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về bảo vệ động vật hoang dã trên địa bàn huyện Quảng Ninh,
giai đoạn 2024 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách quản lý động vật hoang dã;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 78/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về bảo tồn đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét Tờ trình số 266/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về bảo vệ động vật hoang dã trên địa bàn huyện Quảng Ninh, giai đoạn 2024 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành ban hành Nghị quyết về bảo vệ động vật hoang dã trên địa bàn huyện Quảng Ninh, giai đoạn 2024 – 2030 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức của người dân và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị từ cấp huyện đến cơ sở, trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ động vật hoang dã; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tấm gương người tốt, việc tốt trong bảo vệ động vật hoang dã. Tăng cường các biện pháp nhằm ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm đến bảo vệ động vật hoang dã; đến năm 2027, các loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB và IIB được bảo vệ nghiêm ngặt và đến năm 2030 chấm dứt các việc săn, bắt, bẫy; buôn bán, sử dụng động vật hoang dã tự nhiên.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị từ cấp huyện đến cơ sở và người dân không sử dụng thịt và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã tự nhiên, bất hợp pháp.

b) 100% các Lễ hội, phiên chợ, hội chợ thương mại trên địa bàn huyện không trưng bày, buôn bán, sử dụng thịt và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã tự nhiên, bất hợp pháp.

c) 100% các nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn huyện có một trong các loại hình pano, áp phích, khẩu hiệu, bảng tuyên truyền trực quan sinh động về bảo vệ động vật hoang dã.

d) 100% tiểu thương buôn bán tại các chợ trên địa bàn huyện, các chủ nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không buôn bán, sử dụng thịt và các sản phẩm động vật có nguồn gốc từ động vật hoang dã tự nhiên, bất hợp pháp; nắm được danh mục các loài động vật hoang dã bị cấm buôn bán, sử dụng.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Công tác tuyên truyền, vận động quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bảo vệ động vật hoang dã trên địa bàn huyện

- Đổi mới đa dạng các hình thức và nội dung tuyên truyền, sát với thực tế; bảo đảm yếu tố trực quan, sinh động, phù hợp với từng đối tượng, thu hút sự tham gia của người dân tại địa phương. Tập trung tuyên truyền tại các thôn, bản ở các xã Trường Xuân, Trường Sơn; các xã đồng bằng nơi có chim trời di cư theo mùa.

- Mở rộng quy mô và cải tiến nội dung ngắn gọn, dễ hiểu; hình ảnh trực quan sinh động để xây dựng và phát các loại tờ rơi, áp phích đến từng hộ gia đình; kết hợp tập huấn tìm hiểu các loài động vật quý, hiếm để người dân dễ dàng nhận diện và tích cực tham gia bảo vệ.

- Xây dựng các áp phích và các cụm Pano phù hợp tại các điểm dân cư tập trung trong cộng đồng; ở các khu vực chợ, nhà hàng trên địa bàn huyện. Tại các nhà sinh hoạt cộng đồng treo các khẩu hiệu tuyên truyền về bảo vệ động vật hoang dã. Trên pano có thể sử dụng hình ảnh của những cán bộ chủ chốt, nhất là ở cấp xã, cộng đồng thể hiện khẳng định nói không với tiêu thụ, sử dụng động vật hoang dã trái pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong lứa tuổi thanh thiếu niên thông qua hình thức thu hút sự tham gia như tổ chức các cuộc thi tìm hiểu bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; bảo vệ động vật hoang dã tại các điểm trường trên địa bàn huyện.

- Kết hợp với hoạt động tổ chức lễ hội Lấp Lỗ hàng năm “cầu cho mưa thuận, gió hòa, mùa màng tốt tươi, dân cư an lạc” của đồng bào dân tộc thiểu số Bru-Vân Kiều, để lồng ghép tuyên truyền về bảo vệ động vật hoang dã.

- Tập huấn cho các cán bộ chủ chốt trong cộng đồng; người có uy tín, già làng, Trưởng bản (gọi chung là người có uy tín) hoạt động tuyên truyền miệng theo phương pháp “cộng đồng nói với cộng đồng” để những người có uy tín trực tiếp tuyên truyền miệng thông qua lồng ghép tại các cuộc họp của cộng đồng dân cư.

- Xây dựng các video clip; các bài tuyên truyền truyền về bảo vệ động vật hoang dã ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ để các thôn, bản thực hiện tuyên truyền thông qua các cuộc hội họp hoặc phát định kỳ hàng tuần trên hệ thống loa phát thanh của thôn, bản.

- Tăng cường công tác vận động các nhà hàng, quán ăn ký cam kết không

kinh doanh, buôn bán, quảng cáo, sử dụng động vật hoang dã trái phép, “ cộng đồng dân cư thôn/bản nói không với săn, bắt, bẫy và sử dụng động vật hoang dã”.

- Vận động các doanh nghiệp có kinh doanh hoạt động du lịch sinh thái trên địa bàn các xã miền núi hay đồng bằng nơi có các loài chim di cư phổ biến “nói không với tiêu thụ sử dụng sản phẩm từ động vật hoang dã”; đồng thời tham gia ủng hộ các bản tích cực bảo vệ động vật hoang dã; nhất là các dịp lễ hội hàng năm, trở thành phong tục tốt đẹp của đồng bào trong bảo vệ động vật hoang dã.

- Phối hợp lồng ghép với các chương trình, dự án có cùng nội dung để bảo đảm tăng cường nguồn lực và sức mạnh tổng hợp trong các hoạt động tuyên truyền, cổ động.

- Xây dựng các chuyên mục với tiêu đề: Các cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Quảng Ninh “nói không với sử dụng thịt và sản phẩm động vật hoang dã” bằng các hình thức thích hợp để phát thanh hoặc truyền hình.

- Trong hoạt động hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng hàng năm đối với các khu rừng cộng đồng hoặc các cộng đồng dân cư nhận khoán từ Ban quản lý rừng phòng hộ Quảng Ninh hay các đơn vị lâm nghiệp nhà nước khác, phải thể hiện quyết tâm và biện pháp xây dựng “khu rừng không có săn, bắt bẫy động vật hoang dã”.

b) Nâng cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở là những người đầu tiên nêu gương tốt về tích cực bảo vệ động vật hoang dã.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị gương mẫu thực hiện vai trò nêu gương; nói không với sử dụng thịt và sản phẩm từ động vật hoang dã.

- Các già làng, người có uy tín trong cộng đồng là những người vừa tuyên truyền cho đồng bào về bảo vệ động vật hoang dã; vừa là những người đi đầu nêu gương không sử dụng thịt và sản phẩm từ động vật hoang dã; giáo dục trước hết cho gia đình, dòng họ mình chung tay bảo vệ động vật hoang dã.

c) Tăng cường lồng ghép hỗ trợ sinh kế cộng đồng, cải thiện thu nhập của người dân

- Thông qua các chương trình, dự án để lồng ghép đầu tư xây dựng các mô hình theo chuỗi giá trị bảo đảm sản xuất đến đầu tiêu thụ có hiệu quả đến đó; chú trọng sinh kế trước mắt cũng như xây dựng nền tảng cho sinh kế bền vững lâu dài của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

- Vận động toàn bộ các hộ có rừng trồng keo trên địa bàn tham gia chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC để nâng cao giá trị gia tăng khi khai thác rừng trồng.

- Tiếp tục tăng cường việc hỗ trợ các hộ dân trồng rừng keo mô chất lượng cao đi đôi với phát triển rừng trồng gỗ lớn có chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC; khuyến khích phát triển trồng rừng bản địa kinh tế cả phân tán và tập trung để giải quyết nhu cầu bền vững về gỗ gia dụng kết hợp phát triển gỗ thương mại.

- Tranh thủ nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình kinh tế-xã hội khác để góp phần giải quyết việc làm; chuyển đổi nghề cho một phận lao động để góp phần ổn định sinh kế bền vững.

d) Nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, truy quét, xử lý vi phạm liên quan đến bảo vệ động vật hoang dã.

- Tăng cường công tác phối hợp các lực lượng chức năng để tuần tra, kiểm tra, nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời tình trạng săn, bắt, bẫy; buôn bán, và sử dụng động vật hoang dã trái pháp luật.

- Triển khai thực hiện các Quy chế phối hợp giữa Hạt Kiểm lâm huyện, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Quảng Ninh; Công an huyện, ban chỉ huy quân sự huyện và Đoàn Biên phòng Làng Mò trong công tác quản lý, bảo vệ rừng nói chung, khu vực biên giới nói riêng; đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển lâm sản trái pháp luật nói chung, động vật hoang dã nói riêng qua biên giới Việt Nam - Lào trên địa bàn huyện Quảng Ninh. Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, họp rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác nắm bắt thông tin vận chuyển động vật rừng, sản phẩm động vật rừng trên địa bàn huyện, để kịp thời ngăn chặn, xử lý. Các cơ quan chuyên môn liên quan phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra các nhà hàng, quán ăn bảo đảm kịp thời để ngăn chặn các hành vi buôn bán và sử dụng thịt, sản phẩm từ động vật hoang dã trái pháp luật.

- Xử lý nghiêm khắc, kịp thời theo qui định của pháp luật các trường hợp vi phạm về săn, bắt, bẫy, buôn bán và sử dụng động vật hoang dã trái pháp luật để giáo dục và răn đe người dân trong bảo vệ động vật hoang dã.

e) Tăng cường thể chế quản lý cộng đồng, xây dựng điển hình nhân tố mới

- Chú trọng việc xây dựng và hoàn thiện các quy ước quản lý, bảo vệ, phát triển rừng cho các thôn, bản trên địa bàn liên quan; nhất là các thôn có diện tích rừng tự nhiên lớn hoặc đã được giao rừng tự nhiên để quản lý bảo vệ. Nội dung quy ước cần có các quy định cụ thể về bảo vệ động vật hoang dã đi đôi với các hình thức biểu dương, khen thưởng trong cộng đồng đối với các trường hợp nêu gương người tốt, việc tốt như giao nộp động vật hoang dã để thả lại về rừng; phát hiện và báo cho cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương các dấu hiệu của loài động vật hoang dã, nhất là loài quý hiếm; hoặc phát hiện và báo cho cơ quan có trách nhiệm những khu vực đang có cài đặt bẫy thú, chim. Trên cơ sở quy ước để vận động và hướng dẫn người dân trong thôn gương mẫu chấp hành.

- Xây dựng các điển hình, nhân tố mới trong việc bảo động vật hoang dã ở từng thôn, bản để tuyên truyền, lan tỏa ra cộng đồng.

f) Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện về bảo vệ động vật hoang dã

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra của cấp ủy, chính quyền các cấp và của người dân trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, phát triển, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; bảo vệ nghiêm ngặt các loài động vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến động vật hoang dã.

- Thông qua Dự án Siki 4 và các dự án khác hỗ trợ phương tiện, thiết bị để tiếp tục đặt bẫy ảnh nhằm phát hiện các loài thú quý hiếm để tăng cường công tác bảo vệ hiệu quả hơn, đáp ứng mục tiêu đề ra.

- Thực hiện kịp thời việc sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể điển hình, gương mẫu trong việc bảo vệ động vật hoang dã cũng như trong phát hiện, ngăn chặn nạn buôn bán, tiêu thụ bất hợp pháp động vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm.

4. Kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí: **1.000.000.000 đồng** (Một tỷ đồng), từ nguồn ngân sách nhà nước, Dự án “Bảo tồn bền vững loài Vượn siki tại Vùng Đa dạng sinh học trọng yếu Trường Sơn, Việt Nam” (Dự án Siki 4); nguồn xã hội hóa, và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Trong đó Dự án Siki 4 hỗ trợ từ năm 2024-2026 số tiền 400 triệu đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân huyện ban hành Đề án để triển khai thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo các ngành liên quan, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cụ thể hoá các mục tiêu và các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên phổ biến, quán triệt, tuyên truyền, vận động và cùng với Nhân dân tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết; tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo chức năng nhiệm vụ.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Ninh khoá XX, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 01 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- Công ty TNHH MTV Bảo tồn TNV;
- TT HĐND, UBND các xã, TT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Trung Đông